

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN B**  
**TỈNH HÀ NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-ST  
Ngày: 13/03/2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Trần Anh Dũng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Thắm và ông Trần Ngọc Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tuấn Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/03/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2024/HS-ST ngày 06/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST – HS ngày 28/02/2024 đối với bị cáo:

**Trần Đình P**, sinh năm 1982; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần Đình M (đã chết) và bà Phạm Thị K; vợ: Trần Thị L và 02 con; lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 27/12/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 18/12/2023 bị cáo Trần Đình P đi bộ từ nhà ở ra đường bê tông thôn để tìm mua Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Khi đi bộ được khoảng 500m thì P gặp người đàn ông tên là Th (bị cáo khai Th là con ông Q, cũng ở xã N). P lại gần nói: “*Có ma túy không để cho tôi 400.000 đồng*”, Th nhìn P rồi nói: “*Có đưa tiền đây*”. P lấy trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra 02 tờ tiền đều có mệnh giá 200.000 đồng đưa cho Th. Sau khi nhận tiền, Th đưa lại cho P 02 gói đều được gói ngoài bằng

giấy trắng có sọc màu đỏ và xanh. P biết bên trong 02 gói đó chứa Heroine nên không mở ra xem mà cầm lấy 02 gói trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ quay về nhà. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày khi bị cáo P đi bộ về đến đoạn đường bê tông thuộc địa bàn thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam thì bị Tổ công tác của Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã N yêu cầu kiểm tra. Bị cáo P đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 02 gói đều được gói ngoài bằng giấy trắng có sọc màu đỏ và xanh, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục mà P đang cầm trong lòng bàn tay trái và P khai nhận đó là 02 gói Heroine vừa mua được cất giữ để sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an đã đưa Trần Đình P đến trụ sở UBND xã N để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như trên, được niêm P trong P bì ký hiệu QT.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo P tại thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam, nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 904/KL-KTHS ngày 25/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong P bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,227g (Không phải hai trăm hai mươi bảy gam) loại: Heroine (Heroin)*”.

Tại Cáo trạng số 19/CT - VKS - MT ngày 05/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Trần Đình P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Trần Đình P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy cùng bao gói mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo P khai nhận hành vi tàng trữ Heroine để sử dụng như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ 0,227 gam Heroine với mục đích sử dụng bị Lực lượng Công an bắt quả tang vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/12/2023

tại đoạn đường bê tông thuộc thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam của bị cáo Trần Đình P đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa bàn nơi bị cáo phạm tội do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, xét bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc số Heroine đã thu giữ: Căn cứ vào lời khai của bị cáo Trần Đình P, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành xác minh, triệu tập, lấy lời khai đối với Trần Minh Th - sinh năm 1963, trú tại thôn Đội x, xã N, huyện B nhưng Th không thừa nhận đã bán Heroine cho P. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành đối chất giữa P và Th nhưng không chứng minh được hành vi của Th như nội dung mà P đã khai nhận. Ngoài lời khai của P, tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định, làm rõ nguồn gốc số Heroine và đối tượng có liên quan để xử lý.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

**1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.**

2. Xử phạt bị cáo Trần Đình P **02** (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 18/12/2023).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 904/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/02/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Đình P phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**Đặng Trần Anh Dũng**

**(đã ký)**